

Bản án số: 164/2019/HS-ST

Ngày: 29 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Sơn,

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông La Văn Việt, Nguyên Chủ tịch hội Chữ thập đỏ huyện Đức Hòa,
2. Ông Nguyễn Văn Kiến, Nguyên Hiệu trưởng trường Tiểu học Bàu Công.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Cương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Trị - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 165/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 165/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Đoàn Trọng Q, sinh ngày 26/6/2002, tại Cà Mau; Nơi thường trú: Ấp 15, xã K, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đoàn Văn N và bà Nguyễn Thị T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2019 đến nay (có mặt).

+ Người đại diện hợp pháp của bị cáo Q: Nguyễn Thị T – mẹ ruột.

+ Người bào chữa cho bị cáo Q: Luật sư Nguyễn Huy Tr – Công ty Luật TNHH A.B.C - Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ngô Đức L, sinh ngày 10/8/2000 tại Long An; Nơi đăng ký HKTT: Ấp R, xã B, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An; Chỗ ở hiện nay: Ấp 5, xã Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Minh P và bà Lê Thị Băng T; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2019 đến nay (có mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Trần Hải Đ (vắng mặt); Trần Minh H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đoàn Trọng Q và bị cáo Ngô Đức L là bạn bè quen biết nhau và là người nghiện chất ma túy. Vào khoảng 16 giờ ngày 16/9/2019, các bị cáo Ngô Đức L và Đoàn Trọng Q thống nhất cùng góp tiền mua chất ma túy đá về sử dụng chung, bị cáo L góp 800.000 đồng, Q góp 800.000 đồng, tổng cộng là 1.600.000 đồng. Sau đó, bị cáo Q đi đến trước cổng khu dân cư An Nông thuộc ấp 5, xã Đức Hoà Đông, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An mua của một người đàn ông không rõ họ tên địa chỉ 08 gói chất ma túy đá với giá 1.600.000 đồng đem về phòng trọ số A142 của bị cáo Q tại khu dân cư An Nông thuộc ấp 5, xã Đ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An cất giấu. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo L đến phòng trọ của bị cáo Q chơi, tại đây, bị cáo Q lấy 02 gói nylon chứa chất ma túy đá cho vào bình nỏ rồi cùng sử dụng, còn 06 gói chứa chất ma túy còn lại bị cáo Q để trên bàn nhựa trong phòng trọ. Khi sử dụng ma túy xong, các bị cáo Q và L ngủ lại tại phòng trọ của bị cáo Q. Khoảng 09 giờ ngày 17/9/2019, lực lượng Công an huyện Đức Hoà, tỉnh Long An kiểm tra hành chính phòng trọ của bị cáo Q phát hiện 06 gói chất ma túy mà các bị cáo Q và L cất giấu nên tiến hành tạm giữ người và vật chứng để xử lý.

Tang vật tạm giữ gồm:

- 06 gói ny lon hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá các bị cáo Q và L cất giấu nêu trên.

- 01 điện thoại di động hiệu Viettel V6303 trắng đen số sim 0971097740 thu giữ của bị cáo Q.

- 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh, số sim 0765255286 thu giữ của bị cáo L.

Tại bản kết luận giám định số 4289/C09B ngày 25/9/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 06 gói chất ma túy mà các bị cáo Q và L cất giấu bị bắt quả tang là ma túy, có tổng khối lượng 0,8410 gam, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà các bị cáo Đoàn Trọng Q và Ngô Đức L gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đoàn Trọng Q và Ngô Đức L đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 58, khoản 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đoàn Trọng Q từ 02 năm đến 03 năm tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Ngô Đức L từ 02 năm đến 03 năm tù.

Đồng thời đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, về tang vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: gói niêm phong chứa chất ma túy đá Methamphetamine hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,7611 gam theo kết luận giám định số 4289/C09B ngày 25/9/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Trả lại cho bị cáo Đoàn Trọng Q 01 điện thoại di động hiệu Viettel V6303 trắng đen, số sim 0971097740.

- Trả lại cho bị cáo Ngô Đức L 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh, số sim 0765255286.

Đối với người đàn ông có hành vi bán chất ma túy cho Đoàn Trọng Q tại khu vực ấp 5, xã Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, do chỉ có chứng cứ duy nhất là lời khai của Q và không xác định được nhân thân lai lịch của người này, Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét làm rõ xử lý sau nên không xem xét.

Tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo Q đồng tình với Cáo trạng của VKSND huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Q về hành vi phạm tội và áp dụng điều luật như trên là hoàn toàn chính xác. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Q dưới 18 tuổi, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra, xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bên cạnh đó, bị cáo Q có ông bà cố là người có công cách mạng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ nên đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Đoàn Trọng Q.

Tại phiên tòa các bị cáo Đoàn Trọng Q và Ngô Đức L hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt những người làm chứng nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo Đoàn Trọng Q và Ngô Đức L trước Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang vào khoảng 09 giờ ngày 17 tháng 9 năm 2019, tại phòng trọ số A142 khu dân cư An

Nông thuộc ấp 5, xã Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, lực lượng Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An kiểm tra phát hiện bắt quả tang các bị cáo Đoàn Trọng Q và Ngô Đức L có hành vi đang cất giấu 06 gói ny lon chứa chất ma túy đá để sử dụng. Qua điều tra các bị cáo Q, L khai nhận vào ngày 16/9/2019 cùng nhau góp mỗi người 800.000 đồng mua của người không rõ họ tên địa chỉ 08 gói chất ma túy đá để sử dụng và đã sử dụng hết 02 gói chất ma túy đá, còn lại 06 gói chất ma túy đá chưa sử dụng thì bị bắt quả tang. Kết quả giám định 06 gói nylon thu giữ của các bị cáo Đoàn Trọng Q và Ngô Đức L là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng là 0,8410 gam.

Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Đặng Đoàn Trọng Q và Ngô Đức L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố các bị cáo Đoàn Trọng Q và Ngô Đức L với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của các bị cáo Đoàn Trọng Q và Ngô Đức L là rất nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây Tệ hại lớn về kinh tế, gây tổn hại sức khỏe con người, làm suy thoái nòi giống, gây mất trật tự xã hội. Khi thực hiện hành vi, các bị cáo Đoàn Trọng Q và Ngô Đức L có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hậu quả nghiêm trọng đối với xã hội của ma túy. Các bị cáo biết rõ ma túy là một trong những nguyên nhân của nhiều tội phạm khác, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, bị nghiêm cấm vận chuyển, mua bán, tàng trữ dưới bất kỳ hình thức nào nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo cần được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự.

[4]. Đây là vụ án đồng phạm nhưng có tính chất giản đơn, để cá thể hóa hình phạt cần phân tích vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo như sau: Các bị cáo đều bị nghiện chất ma túy. Vào khoảng 16 giờ ngày 16/9/2019, bị cáo Ngô Đức L và Đoàn Trọng Q thống nhất cùng góp tiền mua chất ma túy về xài chung. Như vậy, trong vụ án này, hai bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, không có sự phân công vai trò thực hiện hành vi phạm tội.

Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo Q, L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Riêng bị cáo Q có ông bà cố là ông Trần Văn Ng và bà Nguyễn Thị T được nhà nước tặng bằng vàng gia đình danh dự trong cuộc chống Mỹ cứu nước, dưới 18 tuổi, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Do đó khi quyết định hình phạt có xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần. Tuy nhiên, cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Từ phân tích [3] và [4], xét theo lời đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo Đoàn Trọng Q và Ngô Đức L là phù hợp nên Hội

đồng xét xử ghi nhận. Luật sư Nguyễn Huy Tr đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Q là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5]. Về tang vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với gói niêm phong chứa chất ma túy đá Methamphetamine hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,7611 gam là chất nhà nước nghiêm cấm sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Viettel V6303 trắng đen, số sim 0971097740 là tài sản hợp pháp của bị cáo Q, không có liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh, số sim 0765255286 là tài sản hợp pháp của bị cáo L, không có liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

[6]. Đối với người đàn ông có hành vi bán chất ma túy cho Đoàn Trọng Q tại khu vực ấp 5, xã Đức Hoà Đông, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An, do chỉ có chứng cứ duy nhất là lời khai của Q và không xác định được nhân thân lai lịch của người này, Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Đoàn Trọng Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Trọng Q 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2019.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Ngô Đức L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Đức L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam các bị cáo Đoàn Trọng Q, Ngô Đức L 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/11/2019) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và T hành án.

- Về tang vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: gói niêm phong chứa chất ma túy đá Methamphetamine hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,7611 gam theo kết luận giám định số 4289/C09B ngày 25/9/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh.

+ Trả lại cho bị cáo Đoàn Trọng Q 01 điện thoại di động hiệu Viettel V6303 trắng đen, số sim 0971097740.

+ Trả lại cho bị cáo Ngô Đức L 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh, số sim 0765255286.

Tang vật trên do Chi cục T hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 118/QĐ-VKSĐH ngày 15/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Đoàn Trọng Q, Ngô Đức L mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Án này là sơ thẩm, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo Q, người bào chữa cho bị cáo Q có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được T hành theo qui định tại Điều 2 Luật T hành án dân sự thì người được T hành án, người phải T hành án dân sự có quyền thoả thuận T hành án, quyền yêu cầu T hành án, tự nguyện T hành án hoặc bị cưỡng chế T hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật T hành án dân sự; thời hiệu T hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật T hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Hồng Sơn

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Hoàng – Trần Thị Đổi

Trần Thị Kim Thanh